

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**
Bản án số: 29/2022/HNGĐ-PT
Ngày: 22/7/2022.
V/v “Tranh chấp nuôi con”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung.

Thẩm phán: Bà Lê Thị Phương Thanh

Bà Lê Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2022/TLPT-HNGĐ ngày 01/3/2022 về việc: “tranh chấp nuôi con”. Do bản án sơ thẩm số 17/2022/HNGĐ-ST ngày 10/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa bị nguyên đơn kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 14/2022/QĐXX-PT ngày 15/4/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quang M - Sinh năm 1970. Có mặt

Địa chỉ: Lô 35 LK 18 KĐT mới S, Phường H, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N - Sinh năm 1978. Vắng mặt

Địa chỉ: Phố Q, Phường L, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người kháng cáo: Ông Nguyễn Quang M

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Quang M trình bày:*

Ông và bà Nguyễn Thị N quen biết nhau và có 01 con chung ngoài giá thú là cháu Nguyễn Quang Phúc H sinh ngày 27/6/2018, đến nay cháu đã trên 36 tháng tuổi. Do giữa ông và bà N không có quan hệ hôn nhân nên để có căn cứ xác nhận đó là con đẻ của mình, ông đến UBND xã Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa, đăng ký Giấy khai sinh cho cháu Nguyễn Quang Phúc H đã được UBND xã Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa cấp ngày 05/9/2018, đồng thời ông đã yêu cầu Trung tâm xét nghiệm LOCI AND xét nghiệm huyết thống. Ngày 23/10/2018, Trung tâm xét

nghiệm LOCI AND đã có kết quả xét nghiệm và kết luận ông và cháu Nguyễn Quang Phúc H có cùng quan hệ huyết thống Cha - Con.

Từ lúc chào đời cho đến nay cháu Nguyễn Quang Phúc H sống cùng với bà Nghia, ông thường xuyên qua lại chăm sóc, cấp dưỡng cho con từ khi cháu nằm trong bụng mẹ (từ tháng 9/2017 đến tháng 01/2020), mỗi tháng 5.000.000đ (năm triệu đồng) từ tháng 02/2020 cho đến nay mỗi tháng 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) đưa đón con đi học. Tình cảm cha con hòa thuận và yêu thương nhau.

Tuy nhiên, bà N không có thu nhập ổn định, nơi cư trú hiện tại đang ở cùng thửa đất cùng mẹ già bà Cao Thị S (bà sinh năm 1942) và 01 con của chồng cũ và không có việc làm ổn định. Do vậy, mà từ khi sinh cháu Nguyễn Quang Phúc H đến nay bà N chểnh mảng trong việc chăm sóc sức khỏe cho cháu Hưng, bà N không thực hiện hết trách nhiệm của người làm cha, làm mẹ khi không dành điều kiện tốt nhất cho con.

Bắt đầu từ năm cháu H 02 tuổi, cháu xuất hiện những biểu hiện lạ như: ít nói, gọi đến tên không phản ứng; trả lời, hờn dỗi, ném đồ, ăn vạ vô cớ, cắn và không kèm chế được cảm xúc, la hét, thường xuyên đưa đồ vật vào miệng bất kể đó là đồ vật gì... Thấy những biểu hiện đó, ông đã đưa con đến thăm khám tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa, bác sỹ chẩn đoán cháu mắc chứng bệnh "Tính tự kỷ không điển hình".

Ngày 07/8/2020, ngay sau khi có kết quả chẩn đoán, ông thực hiện thủ tục nhập viện để điều trị cho con. Ngày 04/9/2020, khi việc điều trị bệnh lý đang có tiến triển nhưng con chưa khỏi bệnh thì bà N ra sức ngăn cản, lấy mọi lý do, buộc ông phải xin cho con xuất viện, điều này làm ảnh hưởng đến việc điều trị bệnh của cháu Hưng.

Mặc dù, ông đã nhiều lần động viên cũng như đề nghị bà N cho ông được đưa con đi khám, điều trị bệnh nhưng bà N kiên quyết không đồng ý, bất hợp tác. Do vậy tháng 9/2020, ông có gửi đơn yêu cầu giải quyết vụ việc bà Nguyễn Thị N không cho con điều trị bệnh lý "Tính tự kỷ không điển hình" đến UBND xã Đông Lĩnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa. Ngày 01/10/2020, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa cũng đã có công văn số 2768/SLĐTBXH - TEBĐG gửi UBND thành phố Thanh Hóa về việc phối hợp giải quyết đơn tố cáo của ông. Theo đó, UBND thành phố Thanh Hóa đã giao cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND phường An Hưng (Nơi ông cư trú) và UBND xã Đông Lĩnh kiểm tra xác minh sự việc. Tại buổi làm việc, UBND xã Đông Lĩnh đã động viên bà N đưa con đi khám chữa bệnh nhưng bà N không đồng ý, bà N cho rằng con không có bệnh gì nên không cần điều trị. Nhưng thực tế, như ông đã trình bày ở trên, ông đã đưa con đi thăm khám tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa 02 lần và Bệnh viện Nhi Trung ương 01 lần và được bác sỹ chẩn đoán con chứng bệnh "Tính tự kỷ không điển hình", bác sỹ cũng cho biết

rằng hiện nay đang trong thời điểm vàng để điều trị can thiệp cho cháu, nếu kéo dài thời gian không điều trị sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc phát triển bình thường của trẻ.

Sau buổi làm việc với UBND xã Đông Lĩnh, ông rất nhiều lần, yêu cầu, thương lượng và thỏa thuận nhưng bà N vẫn cho rằng con không mắc bệnh gì cả, phát triển bình thường, bà N kiên quyết không đồng ý và bất hợp tác không cho ông đưa con đi điều trị bệnh lý. Để đảm bảo quyền lợi của con, ông tiếp tục gửi đơn lên UBND tỉnh Thanh Hóa yêu cầu giải quyết vụ việc và đề nghị bà N nếu không đưa con đi điều trị bệnh thì buộc bà N giao con cho ông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng điều trị bệnh lý.

Ông M cho rằng, ông có đầy đủ điều kiện vật chất và tinh thần để chăm sóc, nuôi dưỡng con, cụ thể:

- *Về thu nhập cá nhân:* Hàng tháng ông được trả lương hưu qua thẻ ATM là 8.298.600đ (Tám triệu hai trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm đồng). Ngoài ra, hiện tôi đang đi làm bảo vệ (Chức vụ: Tổ trưởng tổ Bảo vệ) tại Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Hóa - Chi nhánh dịch vụ Đầu tư xây dựng nhà với mức lương 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) được trả bằng tiền mặt vào khoảng thời gian từ tháng 05 đến tháng 10 hằng tháng.

Tổng hai khoản thu nhập là: 12.298.600đ/tháng (Mười hai triệu hai trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm đồng) đảm bảo điều kiện về kinh tế để lo cuộc sống và điều trị bệnh cho cháu Nguyễn Quang Phúc H.

- *Về chỗ ở:* Hiện tại, ông có 02 nhà ở được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 603438 được UBND Thành phố Thanh Hóa cấp ngày 05/12/2014, nhà đất tại Lô 35-LK18, Khu đô thị mới Đông Sơn, phường An Hoạch, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 718751 được UBND Thành phố Thanh Hóa cấp ngày 08/7/2019, nhà đất tại Thôn 1 xã Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hóa.

- Ngoài ra, ông cũng có xe ô tô (BKS 36A:627-76), và gần trường học Nobel liên cấp, khoảng 300m rất thuận tiện đưa đón con đi học và điều trị bệnh.

- Với đặc thù công việc Tổ trưởng tổ Bảo vệ, ông chỉ làm việc trong giờ hành chính và chủ động trong công việc nên ông có thể sắp xếp được thời gian để chăm sóc, đưa đón con đi học và đưa con đi điều trị bệnh.

Vì vậy, ông M đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xem xét giải quyết những vấn đề sau:

- Giao con chung giữa ông và bà Nguyễn Thị N là cháu Nguyễn Quang Phúc H cho ông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và đưa con đi điều trị bệnh.

- Về cấp dưỡng: Ông không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con.

** Phần trình bày của bị đơn bà Nguyễn Thị Nghĩa:*

Bà và ông Nguyễn Quang M quen biết nhau vào năm 2016, không có quan hệ vợ chồng, không sống chung với nhau, chỉ là quen qua đường, đến năm 2018 bà và ông M và có 01 con chung ngoài giá thú là cháu Nguyễn Quang Phúc H sinh ngày 27/6/2018. Hiện nay bà là người trực tiếp nuôi cháu Hưng, và cháu H đang học tại trường mầm non Đông Lĩnh. Ông M cho rằng cháu đang bị tự kỷ là không đúng, cháu hoàn toàn khỏe M bình thường không có bệnh tật gì, ông M đề nghị giao cháu H cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng bà N không đồng ý. Bà N cho rằng, hiện ông M vẫn đang chung sống hạnh phúc cùng với vợ con của ông M, ông M yêu cầu đòi trực tiếp nuôi con thì có căn cứ nào để khẳng định vợ và con của ông M chấp nhận và thương yêu chăm sóc cháu H hay không, việc ông M đòi nuôi con chẳng qua là do ông M không có con trai nên mới có ý đồ đòi quyền nuôi con chứ không vì lý do nào khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bà N khẳng định bà có đủ điều kiện để nuôi con, bà làm nghề may mặc và có thu nhập ổn định, bà vẫn bảo đảm được cuộc sống và chăm sóc cháu đầy đủ nên yêu cầu của ông M, bà không chấp nhận. Trường hợp ông M muốn đưa con đi khám chữa bệnh thì bà đồng ý nhưng với điều kiện phải đảm bảo về thời gian và được sự đồng ý của bà.

Tại Bản án sơ thẩm số 17/2022/HNGĐ-ST ngày 10/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ: Khoản 1, khoản 2 Điều 68; khoản 1 Điều 71 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 8 Điều 28; Điều 35; khoản 1 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Xử: Bác đơn yêu cầu của ông Nguyễn Quang M về việc “Yêu cầu Tòa án giải quyết, giao cháu Nguyễn Quang Phúc H sinh ngày 27/6/2018 cho ông trực tiếp nuôi dưỡng”.

Ông Nguyễn Quang M và bà Nguyễn Thị N có N vụ và quyền ngang nhau, trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên theo quy định tại khoản 1 Điều 71 Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

* Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22 tháng 01 năm 2022, nguyên đơn ông Nguyễn Quang M làm đơn kháng cáo bản án, đề nghị cấp phúc thẩm tuyên sửa Bản án sơ thẩm theo hướng giao cháu Nguyễn Quang Phúc H sinh ngày 27/6/2018 cho ông trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn ông Nguyễn Quang M không rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX): Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS) trong quá trình giải quyết vụ án. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 và Điều 234 BLTTDS. Việc vắng mặt của bà Nguyễn Thị N không làm cản trở việc xét xử do đã được tổng đạt hợp lệ nhiều lần.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Thanh Hóa đề nghị HĐXX căn cứ Khoản 2 Điều 308; Điều 309 BLTTDS quyết định theo hướng: Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Quang M, sửa bản án sơ thẩm số 17/2022/HNGĐ-ST ngày 10/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa theo hướng giao cháu Nguyễn Quang Phúc H sinh ngày 27/6/2018 cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận sự tự nguyện không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung.

- Án phí: Ông M không phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm và phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa bà N bị đơn vắng mặt không có lý do vắng mặt của bà Nguyễn Thị N không làm cản trở việc xét xử do đã được tổng đạt hợp lệ nhiều lần, nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 2 Điều 296 BLTTDS.

[2] Xét về tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm nguyên đơn đã nộp đơn kháng cáo và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo đúng quy định tại Điều 272; Điều 273 và Điều 276 BLTTDS. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm cũng như tại phiên tòa đương sự không rút đơn kháng cáo, không rút đơn khởi kiện. Vì vậy, kháng cáo của nguyên đơn được xem xét để giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Quang M :

Cháu Nguyễn Quang Phúc H, sinh ngày 27/6/2018 là con chung ngoài giá thú của ông Nguyễn Quang M và bà Nguyễn Thị N theo thừa nhận của ông bà, và kết quả giám định ADN của Trung tâm xét nghiệm LOCI AND đã có kết quả xét nghiệm và kết luận ông Nguyễn Quang M và cháu Nguyễn Quang Phúc H có cùng quan hệ huyết thống Cha - Con.

Theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình thì cha mẹ có N vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Ông M và bà N là cha mẹ ruột của cháu Hưng, cháu H mới

hơn 3 tuổi, ông bà có trách nhiệm, có quyền và N vụ ngang nhau trong việc chăm sóc con chung.

Trong đơn khởi kiện và đơn kháng cáo ông M có nguyện vọng trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Quang Phúc H, bởi các lý do sau: về thu nhập và điều kiện chăm sóc con của ông tốt hơn bà Nghĩa, ông đề nghị nuôi con để đưa con đi điều trị bệnh tự kỷ không điển hình. Ông cho rằng bà N chèn ép trong việc chăm sóc cháu Hưng, công việc và thu nhập không ổn định, không có thời gian quan tâm, chăm sóc con, không thể đảm bảo cuộc sống ổn định và cơ hội phát triển tốt cho con. Có những ứng xử gây tổn hại về tinh thần cho con như chửi bới, quát nạt...và không chịu phối hợp với ông trong việc điều trị bệnh cho con.

Ông M có cung cấp cho Tòa án 01 USB chứa đựng một số hình ảnh trong Video do ông quay về việc bà N chửi bới, cản trở việc ông M đến thăm con và đưa con đi chữa bệnh.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 05/5/2022, ông M đề nghị giám định USB chứa file một số hình ảnh và âm thanh mà ông đã giao nộp cho Tòa án để chứng minh cho những lời trình bày của ông là đúng sự thật.

Xét thấy cần giám định chứng cứ do đương sự xuất trình mới có cơ sở cho việc giải quyết vụ án. Ngày 30/5/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã ra quyết định trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 2274/KL – KTHS ngày 29 tháng 6 năm 2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận:

- Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung, hình ảnh trong 01 tệp video của 01 USB gửi giám định;

- Nội dung âm thanh trong tệp video gửi giám định- được thể hiện trong phụ lục (gồm 04 trang giấy khổ A4 gửi kèm theo kết luận giám định).

Với những hình ảnh và âm thanh được cơ quan giám định chuyển thể thành văn bản thể hiện bà N có lời nói và hành động cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung của ông M và đặc biệt là cháu H đã có kết luận của bác sĩ về bệnh tự kỷ không điển hình nhưng bà N vẫn cho rằng con mình không bị bệnh gì để cản trở việc ông M cho con đi điều trị bệnh (Tại các phiên tòa bà N cũng thừa nhận không đồng ý cho ông M đưa cháu H đi chữa bệnh vì theo đánh giá của bà Nghĩa, con bà hoàn toàn khỏe M không có bệnh tật gì).

Trước khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án thì phòng Lao động thương binh - xã hội thành phố Thanh Hóa đã phối hợp với UBND phường An Hưng và UBND phường Đông Lĩnh thuyết phục bà N đưa cháu H đi khám chữa bệnh. Tuy nhiên, bà N vẫn khẳng định cháu H không mắc bệnh dù đã có kết luận của bác sĩ về bệnh tự kỷ không điển hình của cháu Hưng.

Từ các chứng cứ và phân tích nêu trên xét thấy cần giao cho ông M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H để tạo điều kiện cho cháu đi chữa bệnh, đảm bảo

quyền lợi của cháu được phát triển bình thường, khỏe M nên chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Quang M và thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận đơn khởi kiện của ông M là phù hợp.

[3] Án phí phúc thẩm: Ông M không phải chịu án phí sơ thẩm và án phí phúc thẩm do khởi kiện và kháng cáo được chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 2 Điều 296; Khoản 2 Điều 308; Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn Quang M, sửa bản án sơ thẩm số 17/2022/HNGĐ-ST ngày 10/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

2. Căn cứ: Khoản 8 Điều 28; Điểm b Khoản 2 Điều 38; Khoản 3 Điều 144; Khoản 2 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1, Khoản 2 Điều 68; Khoản 1 Điều 71 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Quang M : Giao cháu Nguyễn Quang Phúc H sinh ngày 27/6/2018 cho ông Nguyễn Quang M trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của ông M không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà N có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung theo quy định tại khoản 1 Điều 71 Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam không được ai cản trở.

2. Án phí: Ông Nguyễn Quang M không phải nộp án phí HNGĐ sơ thẩm và phúc thẩm. Trả cho ông M số tiền tạm ứng án phí 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) ông M đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0012886 ngày 24/9/2021 và AA/2021/0001646 ngày 26/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P9);
- TAND, VKSND tp Thanh Hóa;
- Chi cục THADS tp Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, tổ HCTP, Tòa GD.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Dung

